HậuNghĩa: Vụ án tài chánh 14 triệu năm 1972 -p2

Tiếp theo và hết

DV- Thế ông đã báo cáo lại phía thanh tra GSV chưa ?
HTHA- Rồi , nhưng còn vụ mất con dấu của tỉnh có liên quan gì đến vụ Thái Mỹ ?

DV - Ông cho tôi hỏi tiếp, danh sách mà GSV trao cho ông, ghi ngày tháng năm nào và tên người ký tên trên danh sách là ai?
Ông HTHA cho hay là danh sách tên người thuộc xã Thái Mỹ phía GSV trao không ghi ngày tháng và không có người ký tên . Vì danh sách do GSV trao cho cảnh sát đã được đánh máy lại, và phía thanh tra GSV yêu cầu phía cảnh sát dựa vào danh sách này đi kiểm tra xem những người có tên trong danh sách có những ai hiện cư ngụ tại xã Thái Mỹ.

Còn vụ mất con dấu của tỉnh trưởng, người viết kể lại vụ mất con dấu năm 1967. Đối chiếu việc GSV hỏi người viết về vụ mất con dấu, và được phía cảnh sát xác nhận là GSV có yêu cầu cảnh sát HN điều tra danh sách Thái Mỹ, có thể hiểu được rằng, trước khi đến Hậu Nghĩa , GSV đã nắm trong tay các vật chứng về hồ sơ tiền trợ cấp nạn nhân chiến cuộc xã Thái Mỹ. Và có thể thanh tra GSV đã phát hiện ra có tới hai con mộc tỉnh trưởng, mà nguyên tắc chỉ có 1. Do đó GSV phải đi hỏi xem tại sao có 2 con mộc , mà nếu thất lạc , thì mất trong trường hợp nào, mất năm nào , và những ai đã biết việc mất con dấu ... Trong khi tỉnh trưởng, phó tỉnh và trưởng ty hành chánh là người trách nhiệm thời 1967 đã thay đổi .

Về phía anh bạn Quản thủ két sắt NVK chia sẻ tin tức sau khi gặp trưởng ty Ngân khố Gia Định. Thanh tra GSV yêu cầu phía ty ngân khố Gia Định cung cấp các danh sách giải ngân thuộc xã Thái Mỹ, và giấy tờ của một số dự án khác thuộc các năm 1964 và 1965. Kể cả danh sách xã Thái Mỹ mà ĐDB bổ túc sau này (danh sách thực hiện năm 1972, nhưng tiền đã chi vào cuối năm 1964 và đầu năm 1965 mà chưa cung cấp hồ sơ giải ngân).

Theo anh bạn QTKS lý giải danh sách nạn nhân chiến cuộc xã Thái Mỹ thời tiền bạc đã lấy đi từ cuối năm 1964, và đầu năm 1965, nhưng chưa cung cấp hồ sơ giải ngân cho ty ngân khố Gia Định.

Đối chiếu các thông tin có được, hai người chúng tôi đi đến kết luận là vì vụ đảo chính 19.02.65 mà quan đầu tỉnh có tham gia và bị ngưng chức tỉnh trưởng, cho nên các vị tỉnh trưởng sau này không thể nạp chứng từ giải ngân thay thế, bổ túc.

Khi quan đầu tỉnh thời 1965 được phục chức và làm Tư lệnh SĐ vào năm 1972, có thể đã yêu cầu vị tỉnh trưởng mới được bổ nhiệm (thay thế cố ĐT NVT 1972). Vị tân tỉnh trưởng (thời 1972) trước đây đã từng làm Tiểu Khu Phó HN cho đương kim Tư Lệnh SĐ , trước đây ông giữ chức TKT Hậu Nghĩa vào 1964 - 1965.

Về vụ mất con đấu , như đã viết phần trên, qua các chứng từ lưu lại tại ty ngân khố Gia Định, có thể GSV đã so sánh các con dấu (mộc) đóng trên các tài liệu giải ngân thực hiện các năm 1964-1965 và tài liệu giải ngân vào năm 1972 mà ĐDB bổ túc sau này. Có nghĩa là nhằm hợp pháp hóa số tiền đã lấy ra hồi cuối năm 1964 và đầu năm 1965, trên tài liệu giải ngân, phải dùng mộc đóng vào , mà con mộc này thì lại được thực hiện sau năm 1967, không phải là con mộc của năm 1965. Cho nên có thể thanh tra GSV đã phát hiện về những sai phạm này.

Ai ra lệnh cho ĐDB thực hiện danh sách nạn nhân chiến cuộc Thái Mỹ năm 1972 - và báo chí loan tải ĐDB ôm 14 triệu bỏ trốn có liên quan gì đến vụ Thái Mỹ ?
Anh bạn QTKS/ NgV Khiên và tôi sau khi phối kiểm thông tin đã xác định việc phía GSV có điều tra vụ Thái Mỹ, và vụ này không liên hệ đến vụ 14 triệu. Căn cứ vào thông tin anh bạn QTKS hỏi thăm phía ty ngân khố Gia Định thì vụ Thái Mỹ đã lấy tiền trước đây rồi, và ĐDB có nhiệm bụ bổ túc giấy tờ, một nghi vấn khác chưa được giải tỏa. Đó là khi ĐDB bỏ trốn chỉ mang đi có 6 triệu lấy lại từ két sắt của anh bạn QTKS (Số 6 triệu này đã viết trước đây), Nhưng phía báo chí thì lại loan tải dựa theo thông tin từ phía Bộ Nội Vụ thì ĐDB biển thủ 14 triệu .

Theo anh bạn QTKS lý giải, nhân vụ ĐDB bỏ trốn phía tỉnh khai thêm vào để hợp thức hóa số tiền 8 triệu thuộc dự án khác nên mới ra con số 14 triệu. Vì không nắm được đầu mối như vụ Thái Mỹ (qua tờ giấy carbon bỏ

vào thùng rác, và con dấu), nên phía ty Gia Định cũng hạn chế chia sẻ thông tin về vụ 14 triệu cho anh bạn QTKS. Có nghĩa là số tiền trợ cấp nạn nhân chiến cuộc không tính vào số 14 triệu mà tỉnh (thời 1972) báo cáo cho BNV.

Vậy trong vụ 14 triệu phía báo chí loan tải, gồm 6 triệu do ĐDB quản lý , 8 triệu còn lại thuộc dự án nào? Chúng tôi lại chia nhau ra đi tìm kiếm thông tin, anh bạn QTKS thì dò hỏi phía viên chức tại tỉnh, còn người viết đi gặp anh NPC (thanh tra GSV) .

Ít ngày sau chúng tôi gặp lại để chia sẻ tin tức về vụ 14 triệu. Phía anh bạn QTKS cho hay, tất cả những người liên can, từ ông tỉnh, ông phó, ty tài chánh đều kín tiếng không dọ hỏi được gì, trong khi đó phía GSV gặp ai thì quan đầu tỉnh cũng biết. Còn tôi đi Biên Hòa 2 lần nhưng không gặp, nhân viên cho hay là ông thanh tra đi Sài Gòn họp .

Mấy ngày sau có người đến báo tin, quan đầu tỉnh muốn gặp tôi . Trước khi đi gặp quan đầu tỉnh, tôi có ghé lại văn phòng anh bạn QTKS báo tin, và tôi có kể vụ 19.02 cho NV Khiên nghe rằng tôi đã phải " trình diện quan TK Phó ĐCH năm 1965... " (chuyện đã kể)

Khi tôi đối diện với quan đầu tỉnh, lần này khác hẳn với lần liên can đến vụ 19.2.1965, Quan hỏi thăm vòng vo, nghe nói ...và nghe nói ...(Thực ra quan đầu tỉnh đã được báo cáo những ai gặp GSV như đã viết trên) Rằng tôi quen với viên thanh tra lâu chưa, có hay gặp mặt ...Rốt cuộc quan cũng vô đề :

ĐT - Chú có nghe dư luận bàn tán gì về việc thanh tra GSV đến đây điều tra ra sao không? Tôi lên tiếng hỏi lại :

DV - Ông Thanh Tra GSV khi đến tỉnh có gặp ĐT không ?
ĐT - Chỉ gặp chào hỏi với tính cách xã giao qua loa thôi rồi đi gặp ông Phó và một vài người khác .

DV - Vụ báo chí loan tải ĐDB ôm 14 triệu bỏ trốn, phía thanh tra chưa hỏi ĐT à ?
ĐT - Tuần tới ông ta sẽ đến gặp tôi .

DV - Đại Tá có nắm rõ vấn đề và đã chuẩn bị các câu trả lời chưa ?
ĐT- Chưa , chú có ý kiến gì không ?

DV - Theo tôi , Đại tá nên chia hai vụ ra cho dễ trả lời
ĐT - Hai vụ gì ?

DV - Vụ Thái Mỹ và vụ 14 triệu. Thanh tra GSV có hỏi tôi, nhưng không hỏi trực tiếp vào vụ Thái Mỹ, mà hỏi về vụ mất con đấu tỉnh trưởng vào năm 1971 ... và tôi biết việc cảnh sát đến xã Thái Mỹ điều tra.
ĐT - Chú có thể nói sơ qua xem tại sao phải chia hai .

DV - Vụ Thái Mỹ Đại Tá không trực tiếp , không ký vào danh sách hợp thức hóa này. Tuy nhiên Đại tá phải tuân lệnh trên kiếm người lo liệu giấy tờ để hợp thức hóa vụ Thái Mỹ cho ông Tư Lệnh, nên theo tôi Đại Tá chịu trách nhiệm gián tiếp. Còn vụ 8 triệu, Đại tá trách nhiệm trực tiếp vì Đại Tá ký nhiều tờ trình liên hệ ...
ĐT - Nhưng phía ty tài chánh và phía ông Phó đã phê duyệt vào tờ trình tôi mới ký.

DV - Tôi có ý kiến Đại Tá có thể né vụ này trở thành trách nhiệm phụ, nhưng Đại Tá có nhớ 14 triệu thuộc những dự án nào không ?
ĐT - Tôi không nhớ

Tôi góp ý ...Khi khai báo với thanh tra GSV cần nhấn mạnh việc trách nhiệm quân sự là ưu tiên số 1, nêu rõ là tỉnh có nhiều mật khu VC , và VC thường hay quấy phá, nên rất bận rộn việc quân sự vì cần lo an ninh cho tỉnh ... Nêu chứng cớ là đã được thăng cấp Đại tá tại mặt trận hồi năm trước ...Do đó, ít có thời gian chú ý vào mặt hành chánh tỉnh vì đã có ông phó tỉnh và trưởng ty tài chánh (Ông Tư Bửu, quê Tha La, Trảng Bàng) lo việc chuyên môn .

Khi thanh tra GSV trở lại tỉnh, tôi có gặp và có hỏi vụ Thái Mỹ là phía thanh tra GSV/NPC có dự tính sẽ thẩm vấn ông Tư Lệnh, hay là do phía Thanh Tra quân đội thụ lý. Vì tôi đã biết vụ Thái Mỹ, nên anh NPC cho tôi hay là chứng từ đầy đủ, và sẽ trình BNV để cấp trên quyết định. Còn vụ 14 triệu thì nhận được câu trả lời là cuộc điều tra chưa kết thúc. Và như đoạn văn trên, quan đầu tỉnh cũng né không nói rõ vụ 14 triệu.

Kết cuộc :
Khoảng hè 1973 trưởng ty tài chánh rời chức vụ (và nghe nói bị đi tù). Lối 2-3 tháng sau đến phiên ông phó rời tỉnh, và gần cuối năm 1973 đến quan đầu tỉnh ĐCH rời nhiệm sở. Khoảng nửa tháng sau ngày rời nhiệm sở, quan đầu tỉnh có mời tôi đi ăn cơm tối tại nhà hàng hải sản ở Đa-Kao . Có lẽ là để ngầm cám ơn về chuyện tôi tư vấn trước đây chăng, nhưng ĐT ĐCH không nói ra lý do. Tuy nhiên trong bữa cơm, quan đầu tỉnh tâm sự là *"còn giữ được lon Đại Tá, nhưng phải đi vùng 4, và từ nay sẽ không được giữ chức vụ hành chánh."*

Phía Quan Tư lệnh thì lúc đó nghe dư luận đồn đoán ngoài chuyện Thái Mỹ , còn liên can đến vụ buôn bán gạo với "Bà 10 A." Gò Dầu. Và tên của quan Tư lệnh đứng đầu trong danh sách trên 70 sĩ quan buộc phải giải ngũ cuối năm 1974 . Vụ việc được hai bác Đắc và Huy chia sẻ trước đây :
" [...]Thượng tuần tháng 11 năm 1973, do liên quan đến việc nhận hối lộ trong vụ buôn lậu quân trang quân dụng lúc bấy giờ.
Ông bị câu lưu sau khi bàn giao chức vụ Tư lệnh Sư đoàn 25 Bộ binh lại cho Đại tá Nguyễn Hữu Toán.
Ông bị đình chỉ quân vụ và bị quản thúc tại gia đợi lệnh của Tòa án Mặt trận Quân sự. Cuối năm 1974, ông bị tạm giam tại Đề lao Chí Hòa để chờ điều tra. [...] "

Trở về câu chuyện của ĐDB, theo lời kể của anh bạn QTKS/NVK, khoảng đầu năm 1975, trong một dịp tình cờ, anh bạn QTKS có gặp vợ ĐDB tại Sài Gòn, và có hỏi thăm... Bà ta cho hay số tiền chồng bà ta mang đi không bằng nửa số tiền mà báo chí loan tải. Và ông bạn Chánh văn phòng tỉnh HN/VTK cũng chia sẻ thông tin là sau 1975 có gặp ĐDB, và nghe đương sự nói: *" thấy cha con chúng nó ăn qúa nên ẵm một chút làm vốn ".*
Hết
ĐV